

Số: 12/CTr-CDGD

Bình Phước, ngày 20 tháng 02 năm 2012

**CHƯƠNG TRÌNH**  
**Hành động của Công đoàn Giáo dục**  
**về Bình đẳng giới giai đoạn 2011 - 2015**

Thực hiện Chương trình hành động số 01/CTr-LĐLĐ ngày 09/02/2012 của Liên đoàn Lao động tỉnh Bình Phước về bình đẳng giới giai đoạn 2011-2015, Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh xây dựng Chương trình hành động về Bình đẳng giới giai đoạn 2011 -2015.

Công đoàn Giáo dục tỉnh Bình Phước triển khai Chương trình hành động về Bình đẳng giới giai đoạn 2011 -2015 trong ngành Giáo dục & Đào tạo như sau:

**A. MỤC ĐÍCH- YÊU CẦU:**

- Quán triệt sâu rộng nội dung Chiến lược quốc gia về Bình đẳng giới giai đoạn 2011-2020 được ban hành tại Quyết định số 2351/QĐ-TTg ngày 24/12/2010 của Thủ tướng Chính phủ tới các cấp Công đoàn, cán bộ đoàn viên và CNVCLĐ.

- Công đoàn các cấp cần phối hợp với chuyên môn triển khai thực hiện Chương trình hành động về Bình đẳng giới giai đoạn 2011-2015 bảo đảm các hoạt động được tiến hành đúng yêu cầu về chất lượng cũng như tiến độ đề ra.

- Thông qua Chương trình hành động nhằm tăng cường công tác vận động nữ CNVCLĐ theo tinh thần Nghị quyết 6b/NQ-TLĐ ngày 29/01/2011 của Tổng Liên đoàn Việt Nam khóa X về "Công tác vận động nữ CNVCLĐ thời kỳ đẩy mạnh CNH-HĐH đất nước. Đồng thời quan tâm đến việc chăm lo tốt hơn quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của nữ CNVCLĐ, góp phần xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh.

**B. NỘI DUNG**

**I. Mục tiêu tổng quát**

Đề triển khai Chương trình hành động về bình đẳng giới đạt hiệu quả và nhất là để tiếp tục thực hiện Nghị quyết 11-NQ/TW ngày 27/4/2007 của Bộ Chính trị và Nghị quyết 6b/NQ-TLĐ ngày 29/01/2011 của Tổng Liên đoàn Việt Nam khóa X về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh CNH-HĐH đất nước. Từ đó, Công đoàn các cấp cần phối hợp cùng chuyên môn phấn đấu bảo đảm bình đẳng thực chất giữa nam CNVCLĐ và nữ CNVCLĐ về cơ hội, nghĩa vụ và quyền lợi khi tham gia các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa và xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của CNVCLĐ; đáp ứng yêu cầu chiến lược xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

## **II. Các mục tiêu cụ thể:**

**1. Mục tiêu 1: Tăng cường sự tham gia của nữ CNVCLĐ vào các vị trí quản lý, lãnh đạo, từng bước giảm dần khoảng cách giới trong lĩnh vực chính trị.**

### **1.1. Các chỉ tiêu chủ yếu:**

- Phần đầu đạt tỷ lệ 30% nữ trong tổng số cán bộ được quy hoạch.  
- Phần đầu tỷ lệ nữ tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Công đoàn các cấp đạt 30% trở lên.

- Công đoàn các cấp có 50% lao động nữ trở lên phải có cán bộ lãnh đạo Công đoàn chủ chốt là nữ.

- Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có tổ chức Công đoàn có 30% lao động nữ trở lên có cán bộ nữ lãnh đạo chủ chốt được Công đoàn giới thiệu.

### **1.2 Các giải pháp thực hiện**

- Đưa vào nội dung công tác chỉ đạo của Đảng đoàn, Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Công đoàn các cấp, chủ động đề xuất với cấp ủy có thẩm quyền.

- Đưa vào nội dung công tác chuẩn bị nhân sự Đại hội Công đoàn các cấp tiến tới Đại hội IV Công đoàn Giáo dục tỉnh Bình Phước.

- Đưa vào công tác quy hoạch cán bộ của từng cấp công đoàn; chương trình, kế hoạch đào tạo bồi dưỡng hàng năm.

- Đưa vào nội dung, nhiệm vụ công tác của Ban Nữ công, Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ, báo cáo định kỳ hàng năm của các cấp công đoàn.

**2. Mục tiêu 2: Giảm khoảng cách giới trong lĩnh vực kinh tế, lao động, việc làm.**

### **2.1 Các chỉ tiêu chủ yếu:**

- Hàng năm, trong tổng số người được ký hợp đồng lao động mới, trong số người được tuyển dụng mới tại các cơ quan, đơn vị hành chính sự nghiệp, bảo đảm ít nhất 40% nữ giới (nếu có).

- Trong các dự án được xét duyệt vay vốn ưu đãi từ Quỹ Quốc gia giải quyết việc làm và các nguồn vốn khác của Công đoàn phải có tỷ lệ lao động nữ đạt 80%.

### **2.2 Các giải pháp thực hiện**

- Rà soát, điều chỉnh các quy định của lĩnh vực công đoàn về đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm cho phù hợp với mục tiêu, nguyên tắc của bình đẳng giới, phù hợp với chức năng nhiệm vụ của công đoàn.

- Tăng cường vai trò của Công đoàn trong việc giám sát kiểm tra thực hiện hợp đồng lao động, kiểm tra việc thực hiện các chính sách đối với lao động nữ được quy định trong Bộ luật Lao động, Luật Công chức, Luật Viên chức, Luật Bảo hiểm xã hội.

- Nâng cao năng lực hoạt động của các cấp công đoàn và Ban Nữ công; tiếp tục tạo điều kiện cho lao động nữ được vay vốn từ Quỹ quốc gia giải quyết việc làm trong CNVCLĐ.

**3. Mục tiêu 3: Nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn, nghiệp vụ, tin học, ngoại ngữ và kỹ năng nghề nghiệp cho nữ CNVCLĐ.**

### **3.1. Các chỉ tiêu chủ yếu:**

- Đạt tỷ lệ 40% nữ CNVCLĐ trong tổng số người được đào tạo nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn, nghiệp vụ, tay nghề.

- Đạt tỷ lệ 40% nữ cán bộ, CCVC được bồi dưỡng về chính trị, tin học, ngoại ngữ. Nâng tỷ lệ nữ cán bộ, CCVC được đào tạo trong và ngoài nước.

- 90 % cán bộ Ban Nữ công các cấp có trình độ đại học, biết sử dụng vi tính, ngoại ngữ.

### **3.2 Các giải pháp thực hiện**

- Khảo sát trình độ văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ, tay nghề trong nữ CNVCLĐ.

- Tuyên truyền, giáo dục cho lao động nữ về tầm quan trọng và sự cần thiết của việc học tập nâng cao trình độ văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ, tay nghề cho người lao động.

- Tham mưu xây dựng các quy chế nội bộ cơ quan, thỏa ước lao động tập thể để các doanh nghiệp tạo điều kiện về thời gian cho cán bộ, CNVCLĐ học tập, nâng cao trình độ tay nghề.

- Kịp thời biểu dương, tuyên truyền nhân rộng điển hình tiên tiến các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào học tập nâng cao trình độ. Động viên khuyến khích lao động nữ phấn đấu tự học, tự rèn. Tạo điều kiện để nữ CNVCLĐ học tập, nâng cao trình độ học vấn, kỹ năng nghề nghiệp, đào tạo mới, đào tạo lại đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp CNH, HĐH đất nước.

## **4. Mục tiêu 4: Bảo đảm bình đẳng giới trong tiếp cận và thụ hưởng các dịch vụ chăm sóc sức khỏe.**

### **4.1 Các chỉ tiêu chủ yếu:**

- 90 % trở lên CNVCLĐ được khám sức khỏe định kỳ, khám phụ khoa, nam khoa.

- Đạt 90% trở lên tỷ lệ lao động nữ có thai được khám thai đủ 5 lần.

- Giảm tỷ lệ nạo, phá thai trong nữ CNVCLĐ.

### **4.2 Các giải pháp thực hiện.**

- Tham gia với các cấp chính quyền, người sử dụng lao động tổ chức tốt việc khám sức khỏe định kỳ, bệnh nghề nghiệp, bệnh phụ khoa cho lao động nữ, khám bệnh nam khoa và nếu có điều kiện bố trí phòng khám chữa bệnh tại chỗ.

- Tăng cường các hoạt động truyền thông nhằm nâng cao nhận thức về chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, thực hiện các biện pháp tránh thai cho CNVCLĐ.

- Tăng cường kiểm tra giám sát công tác an toàn vệ sinh lao động, phát hiện và đề xuất xử lý kịp thời những nơi vi phạm.

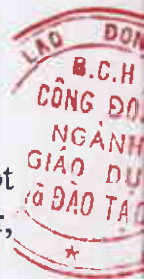
## **5. Mục tiêu 5: Bảo đảm bình đẳng giới trong lĩnh vực tuyên truyền, giáo dục.**

### **5.1 Các chỉ tiêu chủ yếu:**

- Đảm bảo các sản phẩm tuyên truyền, giáo dục do các cấp Công đoàn đảm nhận không mang định kiến giới.

- Hàng năm, trong tổng số người được tuyên truyền giáo dục về bình đẳng giới do các cấp công đoàn tổ chức, bảo đảm ít nhất 40% nam giới.

### **5.2 Các giải pháp thực hiện:**



- Hàng năm, xây dựng và triển khai kế hoạch tuyên truyền về Chiến lược bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ trong CNVCLĐ.

- Tổ chức các Hội thảo, tập huấn, hội thi nâng cao nhận thức về giới, kỹ năng lồng ghép giới cho cán bộ Công đoàn.

- Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền giáo dục phù hợp với đối tượng về giới, về điều kiện làm việc sinh hoạt.

- Từng bước mở rộng đối tượng được tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về Chiến lược, trong đó có hướng tới đối tượng là nam giới và lãnh đạo.

**6. Mục tiêu 6: Bảo đảm bình đẳng giới trong đời sống gia đình, xóa bỏ bạo lực trên cơ sở giới.**

#### **6.1 Các chỉ tiêu chủ yếu:**

- Rút ngắn khoảng cách về thời gian tham gia công việc gia đình của nữ so với nam xuống 2 lần.

- Phân đầu 100% CNVCLĐ không gây bạo lực gia đình.

**6.2 Giải pháp thực hiện:** Đa dạng các hình thức tuyên truyền thay đổi nhận thức về trách nhiệm của nam giới đối với công việc gia đình như: Hội thảo, tọa đàm, câu lạc bộ...

- Tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” trong nữ CNVCLĐ.

- Tổ chức các Hội nghị biểu dương gia đình CNVCLĐ tiêu biểu, biểu dương những nam CNVCLĐ tiêu biểu cùng chia sẻ công việc gia đình.

- Đẩy mạnh xây dựng gia đình văn hóa, chủ động xây dựng mô hình Câu lạc bộ gia đình CNLĐ hạnh phúc không có bạo lực.

**7. Mục tiêu 7: Nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động vì sự tiến bộ của nữ cán bộ, công chức, viên chức, công nhân lao động.**

#### **7.1 Các chỉ tiêu chủ yếu:**

- 100% cán bộ hoạt động trong lĩnh vực bình đẳng giới, Vì sự tiến bộ phụ nữ được tập huấn kiến thức về giới, bình đẳng giới, lồng ghép giới với hoạt động Công đoàn ít nhất 1 lần/năm

- 100% cán bộ Công đoàn chủ chốt được tập huấn về giới, bình đẳng giới, lồng ghép giới trong xây dựng các văn bản của Công đoàn, trong tham gia xây dựng chính sách pháp luật trong tổ chức hoạt động công đoàn.

#### **7.2 Các giải pháp thực hiện**

- Hàng năm, tổ chức các lớp tập huấn về giới, bình đẳng giới, lồng ghép giới trong hoạt động Công đoàn.

- Cùng cố kiện toàn Ban Nữ công quản chúng các cấp để làm tốt vai trò đầu mối tham mưu cho Công đoàn về công tác bình đẳng giới.

### **C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

- Công đoàn Giáo dục các cấp căn cứ vào Chương trình hành động của Công đoàn Giáo dục tỉnh, thực tế ở cơ sở để xây dựng Chương trình hành động ở cấp mình và phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai phù hợp với đặc điểm và yêu cầu của địa phương, ngành.

- Xây dựng kế hoạch triển khai, phân bổ kinh phí hoạt động hàng năm của cấp mình đảm bảo phù hợp với các mục tiêu bình đẳng giới của địa phương,

ngành, cơ quan, đơn vị. Định kỳ hàng năm có báo cáo tổng hợp đánh giá tình hình thực hiện các mục tiêu của Chương trình hành động.

- Định kỳ có kế hoạch sơ kết, tổng kết 5 năm thực hiện Chương trình hành động và báo cáo kết quả về Công đoàn Giáo dục tỉnh.

Trên đây là Chương trình hành động của Công đoàn Giáo dục tỉnh Bình Phước về Bình đẳng giới giai đoạn 2011-2015.

**Nơi nhận:**

- Ban Nữ công LĐLĐ;
- CĐGD các cấp;
- Lưu VT, CĐN.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Thị Hồng Cúc**

